

Số: 01/2026/NQ-HĐND

Vĩnh Thủy, ngày 10 tháng 01 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn xã Vĩnh Thủy**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;
được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được sửa đổi, bổ sung bởi
Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; được sửa đổi, bổ
sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15; Luật Ngân sách nhà
nước số 89/2025/QH15.

Xét Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân xã dự thảo Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ
sở trên địa bàn xã Vĩnh Thủy; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội
đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết quy định các biện pháp bảo
đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Nghị quyết này quy định các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ
sở trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

2. Đối tượng áp dụng.

a) Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức có
sử dụng lao động trên địa bàn xã.

b) Công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân

chủ tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức có sử dụng lao động và các thôn.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Nguyên tắc đảm bảo thực hiện

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, quản lý của chính quyền; vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; phù hợp thống nhất các quy định của pháp luật về nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở, các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ sở phải thường xuyên, liên tục, trở thành nền nếp; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức Chính trị - Xã hội trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy những nhân tố mới, nhân tố tích cực và điển hình tiên tiến ở cơ sở, góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải kịp thời, nghiêm túc, phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác cải cách hành chính, với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tổ chức chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vững về chuyên môn, nghiệp vụ, có tư duy triển khai thực hiện pháp luật, có kỹ năng thu thập và xử lý thông tin nhanh nhạy, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị và các thôn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật

hàng năm có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị.

b) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp như: tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; các cuộc họp của cơ quan, cuộc họp của thôn; các lớp bồi dưỡng, tập huấn... đảm bảo thực chất, hiệu quả tạo sức lan toả trong nhân dân.

c) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang thông tin điện tử của xã hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó có Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với các thôn trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nghiên cứu đặc điểm, tình hình địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

e) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các thôn trong xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ sở, giải quyết những vấn đề nhân dân quan tâm kiến nghị, phản ánh chính đáng trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

b) Duy trì thực hiện hiệu quả các hình thức dân chủ trực tiếp; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong công tác vận động nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

c) Tổ chức thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân, quan tâm giải quyết kịp thời đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định pháp luật; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị với người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.



d) Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ”; Thực hiện công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước); Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo đúng quy định; Thực hiện lấy ý kiến tham gia vào các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị; bảo đảm các điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung đã bàn, quyết định theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật khác có liên quan.

e) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, tổ chức; chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện; đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân kiến nghị, phản ánh trong phạm vi lãnh đạo, quản lý. Lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm của tập thể và người đứng đầu.

f) Thực hiện rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đã ban hành thực hiện nhưng có nội dung chưa phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các thôn trên địa bàn xã.

g) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung được xin ý kiến nhằm bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

h) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định bằng văn bản.

i) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở địa phương.

a) Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị; Ban Thanh tra nhân dân ở xã; Ban Giám sát đầu tư cộng đồng. Lựa chọn những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bầu làm thành viên và đảm bảo các điều kiện hoạt động, được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng để thực

hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

b) Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện; tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật và kế hoạch đề ra; phát huy vai trò, trách nhiệm đại diện cho công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong thực hiện kiểm tra, giám sát tại cơ sở; tiếp nhận, giải quyết kịp thời hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

b) Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số. Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính và phục vụ hành chính công. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và đẩy mạnh việc thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật.

c) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ những người được bố trí chuyên trách, kiêm nhiệm công tác công nghệ thông tin ở các cơ quan; đi đôi với việc bồi dưỡng, nâng cao khả năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

d) Sử dụng hòm thư điện tử, mạng xã hội... để thông báo, đồng thời tiếp nhận ý kiến phản ánh, đóng góp của tổ chức, cá nhân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; mở rộng áp dụng các tiện ích cung cấp, hỗ trợ người dân trong thực hiện các dịch vụ công, mã QRcode tại bộ phận một cửa để người dân tiếp cận thanh toán tiện ích công, đánh giá công tác tiếp công dân, giải quyết các thủ tục hành chính.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

b) Phát huy dân chủ trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong tiếp công dân, đối thoại để giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân



trên cơ sở lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của người dân và tổ chức lấy ý kiến của các cấp, các ngành có liên quan để giải quyết, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng pháp luật, thấu tình, đạt lý và minh bạch để người dân đồng tình, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

c) Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nghiêm cấm và xử lý nghiêm người đứng đầu có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

d) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở và Nghị quyết này.
4. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thủy khóa I, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 10 tháng 01 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2026. / *R*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH


Nguyễn Thị Thu Hà